

Bản án số: **69/2022/HSST**  
Ngày 16 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

*Thành phần hội đồng xét xử gồm có:*

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy**
- Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Đỗ Thị Sỹ Long**  
**2. Ông Phạm Bá Xuân**
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thúy Nga**
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:  
**Bà Nguyễn Thị Thanh** – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, Tòa án nhân dân Quận Ba Đình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2022/HSST ngày 19 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo: **Nguyễn Quang T**- sinh năm 1969; ĐKKHT và nơi ở: 26 C, phường H, Quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ Văn hóa: 09/12; Con ông: Nguyễn Văn Th (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị M (đã chết); DCB số 016 lập ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại công an Quận Ba Đình.

Tiền án, tiền sự: Bị cáo có 04 tiền án:

- Bản án số 506 ngày 08/10/1997: Tòa án nhân dân quận H xử phạt 08 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 200.000 đồng). Ra trại ngày 23/03/1998.
- Bản án số 199 ngày 10/06/1999: Tòa án nhân dân quận H xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Trị giá tài sản 349.200 đồng). Ra trại ngày 06/04/2000.
- Bản án số 349 ngày 10/10/2000: Tòa án nhân dân quận H xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Trị giá tài sản 500.000 đồng). Ra trại ngày 25/08/2001. Ngoài ra, bị cáo phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 50.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, bồi thường dân sự 200.000 đồng. Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự quận H đã thi hành xong án phí HSST và DSST tại biên lai số 2141 ngày 04/09/2001, tiền bồi thường dân sự tại biên lai số 1308 ngày 04/09/2001.
- Bản án số 136 ngày 08/03/2002 Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa nộp án phí. Ra trại ngày

28/12/2007. Tiền án này chưa được xóa án tích. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – CATP Hà Nội. Số giam: 5485A2/6 (Có mặt tại phiên tòa)

**Người bị hại : Anh Nguyễn Quốc Tuấn M** - sinh năm 1993.

Trú tại : 64/179 phố Đ, phường Đ, quận B, Hà Nội.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :*

Khoảng 10 h ngày 28/12/2021, Nguyễn Quang T đi bộ từ nhà đến phố Đ để sửa điện thoại nhưng không sửa được nên Tđi về. Khi đi bộ đến trước cửa số nhà 43 phố Ph, phường Tr, quận B, Hà Nội thì T phát hiện 01 xe máy Honda Wave màu xanh của anh Nguyễn Quốc Tuấn M ( Sinh năm 1993; Trú tại: 64/179 Đ , phường Đ, quận B, Hà Nội) đang dựng trước cửa, ổ khóa vẫn cắm chìa khóa, T nảy sinh ý định trộm cắp. T tiến lại gần chiếc xe, vặn chìa khóa nổ máy rồi dắt xe xuống lòng đường. Khi chưa kịp ngồi lên xe máy để tẩu thoát thì T bị người dân tri hô, bắt giữ T được đưa về trụ sở Công an phường T để làm rõ.

#### **\* Vật chứng thu giữ:**

-01 xe máy Honda Wave mang BKS: 29D2 – 07034

-01 điện thoại di động Nokia XR màu cam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình, lời khai của T phù hợp với lời khai nhân chứng, camera thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ.

Bản kết luận định giá tài sản số 173 ngày 31/12/2021 của hội đồng định giá tài sản UBND quận B kết luận: *01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29D2-07034 có trị giá 5.000.000 đồng.*

Cơ quan điều tra xác minh xe máy Honda Wave mang BKS 29D2-07034, đứng tên đăng ký Nguyễn Hải A (Sinh năm 1991; Trú tại: Số 6 ngõ 4 Y , phường Ph, quận H, Hà Nội). Anh Hải A khai đã bán xe máy trên từ năm 2017 cho một người không quen biết. Anh Nguyễn Quốc Tuấn M khai đã mua xe máy trên cùng giấy tờ đăng ký xe và sử dụng xe đến ngày 28/12/2021. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy Honda Wave mang BKS: 29D2-07034 cho anh Nguyễn Quốc Tuấn M.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quang T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, lời khai của T phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu thu thập được trong hồ sơ.

Người bị hại Anh Nguyễn Quốc Tuấn M đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự .

Tại bản cáo trạng số 32/CT/VKS-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội “Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 15 tháng đến 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

*Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

*Về phần dân sự:* Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự.

*Về xử lý vật chứng:* Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia XR màu cam, có số imei 354253061515315, số imei 2 354253063515271 tình trạng máy đã qua sử dụng, bật không lên nguồn.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :*

*Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra:* Công an Quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Khoảng 11h55 phút ngày 28/12/2021, tại trước cửa số nhà 43 phố Ph, phường Tr, quận B, Hà Nội, Nguyễn Quang T đã có hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda Wave mang BKS: 29D2-07034 đã qua sử dụng có trị giá 5.000.000 đồng của anh Nguyễn Quốc Tuấn M thì bị tổ công tác Công an phường T bị bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa chung.

Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có 04 tiền án trong đó có 01 tiền án năm 2002 Tòa án nhân dân thành phố Hà nội xử phạt 7 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chưa nộp án phí nên chưa được xóa án tích

lần phạm tội này xác định là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

*Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự.

*Về xử lý vật chứng:* Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia XR màu cam, có số imei 354253061515315, số imei 2 354253063515271 là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo trả lại bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

*Xử phạt:* Nguyễn Quang T 12 ( Mười hai ) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.  
*Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2021.*

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia XR màu cam, có số imei 354253061515315, số imei 2 354253063515271 tình trạng máy đã qua sử dụng, bất kỳ không lên nguồn nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng của vụ án hiện đang giữ tại Chi cục thi hành án Quận Ba Đình theo biên bản giao nhận vật chứng số: 90/202 ngày 12 tháng 4 năm 202

*Về án phí và quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 334 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND Quận Ba Đình;
- Công an Quận Ba Đình;
- Chi cục Thi hành án DS Quận Ba Đình;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**( đã ký )**

**Nguyễn Thị Thanh Thủy**

